

chỉ được áp dụng trong giới hạn vì mục đích công vụ và chờ người kinh doanh, tạm đưa vào và phải đưa ra khỏi Việt Nam trên cùng một cửa khẩu, cùng một chủ sở hữu nước ngoài, thời gian lưu lại Việt Nam do Hải quan cửa khẩu quy định chặt chẽ.

Các lực lượng kiểm tra phát hiện được những phương tiện này lưu hành tại Việt Nam quá thời hạn quy định, đã đổi chủ sở hữu sang công dân Việt Nam, mang biển đăng ký Việt Nam thì tiến hành các thủ tục cần thiết để tịch thu, nơi cấp trước bạ và đăng ký lưu hành phải trực tiếp chịu trách nhiệm trước pháp luật.

8. Bộ Tài chính chủ trì cùng Bộ Thương mại chỉ đạo Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố thực hiện ngay các biện pháp kiểm tra, truy thu thuế số hàng nhập khẩu trốn lậu thuế; riêng số hàng nhập khẩu trong diện tạm ngừng nhập khẩu đang lưu thông ở thị trường nội địa thì phải đăng ký và chịu sự giám sát của cơ quan thuế cho đến khi bán hết số hàng đó.

Bộ Tài chính áp dụng các biện pháp bắt buộc các hộ kinh doanh lớn, nhất là các hộ kinh doanh hàng ngoại nhập, phải thực hiện chế độ kế toán theo pháp lệnh; kiên quyết thu thuế hoặc truy thu thuế nhập khẩu, thuế doanh thu, thuế lợi tức v.v... theo luật định đối với tất cả các hộ kinh doanh. Đồng thời, cần quy định thống nhất thủ tục, chứng từ, hóa đơn hợp pháp kèm theo hàng hóa khi vận chuyển và lưu thông trên thị trường nội địa phù hợp với yêu cầu quản lý từng loại hàng (nhập khẩu, sản xuất trong nước, bán buôn, bán lẻ v.v...).

Các lực lượng kiểm tra, kiểm soát trên thị trường phải kiểm tra chặt chẽ việc chấp hành pháp luật của các hộ kinh doanh, kể cả việc các cơ quan Nhà nước, các tổ chức sản xuất kinh doanh quốc doanh dùng phương tiện công để chuyên chở hàng lậu, kiên quyết chống buôn lậu, trốn thuế, buôn bán hàng giả và đồ, cơ gây rối thị trường. Mọi vi phạm pháp luật trong kinh doanh phải bị xử lý nghiêm khắc.

Các ngành có chức năng kiểm soát thị trường, trước hết là Hải quan, Thuế vụ, Thương mại, Cảnh sát kinh tế và quản lý thị trường phải cùng với Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố chấn chỉnh lại đội ngũ từ trung ương tới địa phương, phải thực hiện đúng chức năng của mình, chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong cuộc đấu tranh chấn chỉnh quản lý, chống buôn lậu.

Những cá nhân cho dù ở cương vị nào, đã làm sai, sau khi xác minh mức độ vi phạm phải bị xử lý nghiêm khắc, buộc thôi việc, cách chức hoặc truy tố trước tòa án.

Nhận được Chỉ thị này, các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải tiến hành đối chiếu, kiểm điểm lại công việc thuộc phạm vi mình phụ trách, có kế hoạch triển khai nghiêm túc.

Bộ Tài chính đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện ở các ngành, các cấp, kịp thời phát hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ những tổ chức và cá nhân chấp hành không nghiêm Chỉ thị này.

Thủ Tướng Chính Phủ
VÕ VĂN KIỆT.

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 8-TTg ngày 9-10-1992 về việc khẩn trương hoàn thành công tác làm lại thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp Nhà nước theo Nghị định số 388-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng.

Nghị định số 388-HĐBT về việc ban hành Quy chế thành lập và giải thể doanh nghiệp

Nhà nước đã được các ngành, các địa phương coi trọng trong tổ chức thực hiện, xem đây là một chủ trương cần thiết góp phần thúc đẩy nhanh chóng sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước. Trong cả nước đã tiến hành rà soát, phân loại doanh nghiệp; một số tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương đã mạnh dạn sắp xếp, giải thể nhiều doanh nghiệp thua lỗ kéo dài, nhất là những đơn vị trước đây do cấp quận, huyện thành lập. Các doanh nghiệp thuộc diện có khả năng tồn tại và phát triển đã triển khai lập hồ sơ xin thành lập lại để nộp cho cơ quan chủ quản. Tuy nhiên, đến nay, đã quá hạn đăng ký lại doanh nghiệp nhà nước được quy định trong Thông tư số 34-CT, ngày 28 tháng 1 năm 1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng; ở nhiều ngành và địa phương vẫn còn đọng lại khá nhiều doanh nghiệp chưa làm xong việc lập hồ sơ và thẩm định. Tình hình trên có phần là do khối lượng công việc khá lớn, đến với mỗi cấp khá dồn dập và phải tiến hành đồng loạt cùng một lúc; mặt khác, việc hướng dẫn của các ngành kinh tế - kỹ thuật và cơ quan chức năng còn thiếu cụ thể và chưa đồng bộ, thủ tục công tác còn rườm rà, thiếu sâu sát.

Để khẩn trương hoàn thành việc làm lại thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp Nhà nước, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải cử một thứ trưởng hoặc một Phó Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh đặc trách chỉ đạo và một số cán bộ có năng lực chuyên lo thực hiện Nghị định số 388-HĐBT, tập trung thời gian tiến hành liên tục để có thể sớm hoàn thành việc thành lập và đăng ký lại doanh nghiệp Nhà nước.

Các Bộ kinh tế - kỹ thuật và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã được phân công thẩm định hồ sơ thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước phải cải tiến ngay cách thẩm định, để vừa bảo đảm yêu cầu của công tác thẩm định, vừa tránh phiền hà và tốn kém cho các đơn vị liên quan. Có thể phân vùng để tiến hành

thẩm định đồng thời tại hai địa điểm: Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

Các bộ, ngành có đại diện tham gia Hội đồng thẩm định phải bố trí đủ cán bộ và tạo điều kiện thuận lợi cho các đại diện của mình hoàn thành tốt nhiệm vụ.

2. Tiến độ làm lại thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp Nhà nước được điều chỉnh lại như sau:

a) Đối với các doanh nghiệp có đủ điều kiện tồn tại và phát triển:

- Hồ sơ xin thành lập lại doanh nghiệp phải gửi đến cơ quan có thẩm quyền thẩm định, chậm nhất là ngày 31 tháng 12 năm 1992.

- Đến hết quý I năm 1993 phải hoàn thành việc làm lại thủ tục thành lập và đăng ký doanh nghiệp, làm con dấu mới cho các doanh nghiệp được phép thành lập lại.

b) Những doanh nghiệp không có điều kiện tồn tại và phát triển phải được khẩn trương xử lý theo các phương án thích hợp (tổ chức sắp xếp lại, chuyển hướng sản xuất kinh doanh, chuyển hình thức sở hữu hoặc giải thể).

c) Khi thẩm định cho thành lập lại các doanh nghiệp có đủ điều kiện hoạt động cũng như khi xem xét phương án xử lý các doanh nghiệp không đủ điều kiện thành lập lại, về mặt tài chính, cần có sự phối hợp chặt chẽ với các bộ phận chỉ đạo thanh toán công nợ ở các cấp để tránh cách làm chòng chéo, không ăn khớp.

3. Về việc thành lập và đăng ký lại các Liên hiệp Xí nghiệp, Tổng Công ty:

Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế trung ương phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cần khẩn trương tổng kết kinh nghiệm hoạt động của loại hình doanh nghiệp này sớm trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định để có thể bắt đầu sắp xếp, tổ chức lại các Liên hiệp xí nghiệp, Tổng Công ty vào quý I-1993. Trong khi chờ chủ trương chung

của Thủ tướng Chính phủ, các doanh nghiệp thuộc loại hình này vẫn hoạt động bình thường.

4. Chỉ có Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc trung ương mới có quyền sáng lập (đề nghị thành lập) và được ký quyết định thành lập doanh nghiệp Nhà nước sau khi các cơ quan có thẩm quyền đã thẩm định hồ sơ và thông báo bằng văn bản đồng ý cho phép thành lập.

Sau khi doanh nghiệp Nhà nước được thành lập, Bộ trưởng không phân cấp cho các viện, trường trực thuộc Bộ quản lý một số doanh nghiệp nói trên. Đối với các doanh nghiệp địa phương cũng không có sự phân cấp quản lý cho huyện, quận; riêng Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh, nếu thấy cần thiết, có thể xem xét để ủy nhiệm cho Ủy ban Nhân dân quận quản lý và chịu trách nhiệm trước Ủy ban Nhân dân thành phố đối với số doanh nghiệp nhất định.

5. Trong xí nghiệp liên hợp, cần cần nhắc chặt chẽ để tạo điều kiện hoạt động thuận lợi cho các đơn vị thành viên có quy mô lớn hoặc ở xa Văn phòng của xí nghiệp liên hợp theo hướng:

a) Nếu trong thực tế đơn vị hoạt động như một pháp nhân độc lập, về mặt công nghệ sản xuất không nhất thiết nằm trong xí nghiệp liên hợp thì phải làm thủ tục thành lập theo Nghị định 388-HĐBT.

b) Nếu vẫn là thành viên của xí nghiệp liên hợp có tư cách pháp nhân không đầy đủ thì các đơn vị này không phải làm lại thủ tục thành lập và đăng ký theo Nghị định số 388-HĐBT, mà vẫn tiếp tục hoạt động theo cơ chế hiện hành; Giám đốc (Tổng Giám đốc) xí nghiệp liên hợp phải chịu trách nhiệm trước cơ quan chủ quản cấp trên về toàn bộ hoạt động của các đơn vị thành viên này.

6. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Bộ trưởng Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước; Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân

tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quán triệt tâm quan trọng của việc thành lập và đăng ký lại doanh nghiệp Nhà nước; đồng thời coi đây là một trong những công tác trọng tâm của ngành và địa phương mình, tập trung chỉ đạo để hoàn thành nhiệm vụ này đúng hạn định trên, không kéo dài thêm.

K.T. Thủ Tướng Chính Phủ
Phó Thủ tướng
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 12-TTg ngày 17-10-1992 về công tác phòng chống sốt rét ở Tây Nguyên.

Hiện nay, bệnh sốt rét ở Tây Nguyên đang phát triển rất nghiêm trọng. Theo báo cáo của Bộ Y tế trong 9 tháng đầu năm 1992, số người chết do sốt rét ở Tây Nguyên đã lên tới 507 người, chiếm 50,2% tổng số người chết do sốt rét của cả nước trong năm nay; Số người mắc bệnh sốt rét là 92.398 người, chiếm 20% tổng số người mắc bệnh sốt rét trong cả nước. Với số dân chưa đến 3 triệu người, số người mắc bệnh sốt rét và chết do sốt rét của các tỉnh Tây Nguyên như vậy là rất cao.

Để kịp thời ngăn chặn sự phát triển nghiêm trọng của bệnh sốt rét ở các tỉnh Tây Nguyên. Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Ủy ban Nhân dân các tỉnh Gia Lai, Kon Tum, Đắk Lắk và Bộ Y tế báo cáo ngay (trong tháng 10 năm 1992) cho Thủ tướng Chính phủ rõ nguyên nhân của tình hình sốt rét đặc biệt là tình hình nhiều người chết vì sốt rét ở địa phương, khuyết điểm và trách nhiệm của các cấp chính quyền và ngành y tế trong việc này.